TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-KDTM	*Cẩm Giàng, ngày 28 tháng 10 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2020 và các văn bản chấp thuận C4 dung hòa giải của các đương sự vắng mặt tại buổi hòa giải về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2020/TLST-KDTM ngày 16 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành và các văn bản chấp thuận C4 dung hòa giải của các đương sự vắng mặt tại buổi hòa giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; C4 dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành và ngày Tòa án nhận được các văn bản chấp thuận C4 dung hòa giải của các đương sự vắng mặt tại buổi hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: NH

Trụ sở chính: Số 2, đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP Hà C4.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Hồng Hải - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh huyện Cẩm Giàng.

Người được ủy quyền lại: Ông Đặng Sỹ Lâm - Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Cẩm Vũ - Achi nhánh huyện Cẩm Giàng.

- Bị đơn: Anh Cao Thanh C1, sinh năm 1970 và chị Cao Thị Hương S, sinh năm 1974.

ĐKHKTT và trú tại: Thôn HH, xã Đ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Hồ Thị C2, sinh năm 1939.

+ Ông Cao Văn C3, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị C4, sinh năm 1952.

+ Anh Cao Văn C5, sinh năm 1960.

Đều có địa chỉ: Thôn HH, xã Đ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

+ Chị Cao Thị M, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Thôn CX, xã A, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

+ Chị Cao Thị T, sinh năm 1965.

+ Chị Cao Thị N, sinh năm 1977.

Đều có địa chỉ: Thôn H, xã CV, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 - Về hợp đồng tín dụng: Anh C1 và chị S phải thanh toán cho NH số tiền 3.302.656.101đồng *(Ba tỷ ba trăm linh hai triệu sáu trăm năm mươi sáu nghìn một trăm linh một đồng)*, trong đó có số tiền nợ gốc là 2.098.651.501đồng, số tiền nợ lãi là 1.204.004.600đồng. Kể từ ngày 15/10/2020, anh C1 chị S còn tiếp tục phải chịu tiền lãi quá hạn trên số tiền nợ gốc theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 6716/HĐTD ngày 06/7/2016 kèm theo Hợp đồng sửa đổi hợp đồng cấp tín dụng số 6716/HĐTD ngày 06/7/2016, số: 6716/HĐSĐBS ngày 18/5/2017 và các giấy nhận nợ số 2306-LSD-201702167 ngày 30/5/2017; 2306-LSD-201702106 ngày 24/5/2017; 2306-LSD-201604727 ngày 02/12/2016; 2306-LSD-201604672 ngày 29/11/2016; 2306-LSD-201604689 ngày 30/11/2016 cho đến khi tất toán khoản nợ.

2.2 - Về các hợp đồng thế chấp:

2.2.1. - Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số 2313a ngày 20/7/2015. Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Trường hợp anh C1 và chị S không thanh toán được hoặc thanh toán không đầy đủ khoản tiền gốc và lãi nêu trên, anh C5, chị T, chị M, chị N, bà C2 nhất trí bàn giao tài sản của ông CVH và bà 2 là quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất đã thế chấp theo hợp đồng đã ký kết nêu trên cho Ađể tự xử lý thu hồi nợ hoặc Acó quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho A. Trừ chi phí phát mại và thanh toán nợ, còn dư thì trả lại bà C2, ông C5, chị M, chị T, chị N. Tài sản thế chấp gồm: quyền sử dụng đất cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất, đất có số thửa 547, tờ bản đồ số 04, diện tích 449m^2, địa chỉ: HH, Đ, Cẩm Giàng, Hải Dương. Đất đã được UBND huyện Cẩm Giàng cấp giấy CNQSDĐ số AP780371, số vào sổ cấp giấy H1975QSDĐ/ĐC-CG ngày 30/7/2009 mang tên ông H và bà C2.

2.2 - Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số 2313b ngày 20/7/2015. Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Trường hợp anh C1 và chị S không thanh toán được hoặc thanh toán không đầy đủ khoản tiền gốc và lãi nêu trên, ông C3 và bà C4 nhất trí bàn giao tài sản của ông C3 và bà C4 là quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất đã thế chấp theo hợp đồng đã ký kết nêu trên cho Ađể tự xử lý thu hồi nợ hoặc Acó quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Agribank. Trừ chi phí phát mại và thanh toán nợ, còn dư thì trả lại ông C3 và bà C4. Tài sản thế chấp gồm: quyền sử dụng đất cùng toàn bộ tài sản gắn liền đất, đất có số thửa 581, tờ bản đồ số 04, diện tích 700m^2, địa chỉ: HH, Đ, Cẩm Giàng, Hải Dương. Đất đã được UBND huyện Cẩm Giàng cấp giấy CNQSDĐ số AG431026, số vào sổ cấp giấy H001527QSDĐ/ĐC-CG ngày 27/11/2006 mang tên ông Cao Văn C3 và bà C4.

2.3. Sau khi phát mại các tài sản thế chấp nêu trên, số tiền thu được không đủ thanh toán khoản nợ của anh C1 chị S với Athì anh C1 chị S còn tiếp tục phải thanh toán số tiền còn thiếu cho đến khi tất toán khoản nợ.

3 - Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của Avề việc buộc chị S và anh C1 phải thanh toán trả Asố tiền nợ gốc 264.000.000đồng và xử lý tài sản thế chấp đối với quyền sử dụng thửa đất số 836, tờ bản đồ số 04, diện tích 90m^2, địa chỉ: HH, Đ, Cẩm Giàng, Hải Dương, đất đã được UBND huyện Cẩm Giàng cấp giấy CNQSDĐ số BX941900, số vào sổ CH01056/ĐC-CG ngày 13/5/2015 mang tên anh C1 và chị S, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2313 ngày 20/7/2015.

4 - Về chi phí thẩm định: Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ chi phí thẩm định tài sản.

5 - Về án phí: Chị S và anh C1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 49.026.500đồng. Miễn giảm cho anh C1 chị S một phần án phí là 14.026.500đồng. Anh C1 và chị S còn phải chịu 35.000.000đồng tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. (anh C1 và chị S chưa nộp)

NH A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 49.555.350đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000103 ngày 15/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, do ông ĐSL nộp thay.

6 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

7 - Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát Cẩm Giàng;
- CCTHADS Cẩm Giàng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thuý Hằng